

Bản án số: 02/2024/HS-ST

Ngày 15/01/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYỀN, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Công Dũng

2. Ông: Bùi Quang Huân

Thư ký phiên tòa: Ông, Lê Hồng Dũng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 56/2024/TLST-HS ngày 11/12/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 02/01/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu P; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 10 tháng 10 năm 1988. Tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quàn chúng. Con ông: Nguyễn Hữu C; Sinh năm 1957; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con bà: Nguyễn Thị L; Sinh năm 1956; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Hiện cả hai đang sinh sống và cư trú tại thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ tư. Vợ, con: Chưa có. Tiền án: 01, cụ thể: Bản án số 14/2020/HS-ST ngày 05/05/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt Nguyễn Hữu P 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự và buộc Nguyễn Hữu P phải thi hành việc nộp số tiền 1.100.000 đồng (*Một triệu, một trăm nghìn đồng*) tiền thu lợi bất chính và 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã thi hành xong hình phạt tù ngày 20/10/2020; chưa thi hành phần thi hành án dân sự, chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C khởi tố, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 11/10/2024 đến nay, tại xã C, huyện C (Có mặt).

* *Bị hại*: Chị, Dương Thị D; sinh năm 1992, nghề nghiệp: Lao động tự do. Nơi cư trú: Thôn T, xã C huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

* *Người làm chứng*:

1. Bà, Nguyễn Thị L; sinh năm 1956; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi cư trú: Thôn T, xã C huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

2. Ông: Nguyễn Hữu C; sinh năm 1957; nghề nghiệp: Lao động tự do. Nơi cư trú: Thôn T, xã C huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 29/8/2024, Nguyễn Hữu P một mình đi lang thang dọc các tuyến đường thôn T, xã C, huyện C. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đi ngang qua nhà gia đình chị Dương Thị D, sinh năm 1992, trú tại thôn T, xã C, huyện C thì P nhìn thấy ở góc phải (hướng từ ngoài cổng nhìn vào) khu vực sân phía trước nhà chị D có 03 (Ba) bao tải lúa đặt trên 01 (Một) chiếc xe rùa nên nảy sinh ý định trộm cắp số lúa trên. Nguyễn Hữu P đi lại gần khu vực cổng nhà, thấy cổng có khép cửa nhưng không khóa nên P liền mở cửa đi thẳng vào trong khu vực sân dùng hai tay đẩy chiếc xe rùa chở 03 (Ba) bao tải màu đỏ, đựng lúa Khang Dân, tổng trọng lượng 87Kg (*T mười bảy ki lô gam*) về nhà mình cất giấu vào khu vực nhà ngang, nơi một mình P sinh hoạt, ngủ nghỉ. Sau đó P đẩy chiếc xe rùa nói trên đi đến để tại khu vực sân của gia đình chị D rồi về nhà đi ngủ.

Đến sáng ngày 30/8/2024, sau khi ngủ dậy chị Dương Thị D phát hiện bị mất 03 (Ba) bao tải lúa để trên xe rùa nên chị D làm đơn trình báo vụ việc trên đến Công an xã C, huyện C. Sau khi tiếp nhận vụ việc, Công an xã C đã tiến hành điều tra, xác minh theo quy định. Đến sáng ngày 03/9/2024, Công an xã C, huyện C triệu tập Nguyễn Hữu P lên làm việc. Tại đây, Nguyễn Hữu P đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản là 03 bao lúa của nhà chị D và tự nguyện giao nộp lại tài sản đã trộm cắp. Công an xã C, huyện C lập hồ sơ giải quyết theo vụ việc hành chính, đến ngày 26/9/2024 xác định hành vi của Nguyễn Hữu P cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” nên chuyển hồ sơ lên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C để giải quyết theo thẩm quyền.

Kết luận định giá số 53/KL-HĐĐG ngày 04/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, xác định:

- 03 (*Ba*) bao tải loại xác rắn màu đỏ, bên trên bao được in các dòng chữ nước ngoài, giá trị còn lại là 9.000 đồng (*Chín nghìn đồng*);

- 87 (*Tám mươi bảy*) kg lúa, loại lúa Khang Dân, giá trị còn lại là 756.900 đồng (*Bảy trăm, năm mươi sáu nghìn, chín trăm đồng*).

Tổng giá trị tài sản là 765.900đ (*Bảy trăm, sáu mươi lăm nghìn, chín trăm đồng*).

Với hành vi trộm cắp tài sản có trị giá 765.900đ, nhưng bị cáo đang có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên bị cáo đã vi phạm tình tiết được quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đó là: *Đã bị kết án về tội này... chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;*” Do đó Cáo trạng số 01/CT - VKS-CX ngày 11 tháng 12 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, Tỉnh H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 173; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự xử phạt; Nguyễn Hữu P mức án tù 06 đến 09 tháng tù; về trách nhiệm Dân sự, hình phạt bổ sung, vật chứng: Không; Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm d Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, điều tra viên, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại, không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 29/8/2024, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản, Nguyễn Hữu P là người đang có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích, đã có hành vi trộm cắp tài sản của chị Dương Thị D gồm 03 (Ba) bao tải loại xác rắn màu đỏ, bên trong đựng loại lúa Khang Dân, tổng khối lượng là 87 kg, với tổng trị giá tài sản là

765.900đ (*Bảy trăm, sáu mươi lăm nghìn, chín trăm đồng*) chưa kịp tiêu thụ thì bị phát hiện và thu giữ tang vật.

Với hành vi nêu trên, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh đã truy tố và đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên đưa ra xét xử bị cáo Nguyễn Hữu P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không có gì oan sai.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, lỗi trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của công dân, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản, mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Trong vụ án này, chỉ một mình Nguyễn Hữu P thực hiện hành vi phạm tội.

[4]. *Về tình tiết định khung hình phạt*: Tuy bị cáo trộm cắp tài sản có trị giá 765.900đ, nhưng bị cáo đang có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên bị cáo đã vi phạm tình tiết được quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đó là: *Đã bị kết án về tội này... chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;*”

[5]. *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự*:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Những tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên là có căn cứ pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy; Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, bản thân đang có tiền án về tội trộm cắp tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân mà vẫn cố tình vi phạm chứng tỏ bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm minh. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo để giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Nhưng dù chiều cố đến đâu cũng cần cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống cộng đồng một thời gian để cải tạo, giáo dục, răn đe phòng ngừa chung. Và cần xử phạt bị cáo mức án khởi điểm như đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ nghiêm.

* *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Đối với chiếc xe rùa mà Nguyễn Hữu P đã sử dụng làm phương tiện chở 03 bao tải lúa để đưa về nhà thì sau khi cất giấu số lúa trộm được P đã đẩy chiếc xe trả lại vị trí cũ cho chủ sở hữu, bị hại chị Dương Thị D cũng thừa nhận chỉ bị mất trộm 03 bao

tải có đựng lúa bên trong, ngoài ra không mất tài sản gì khác. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không xem xét cộng giá trị tài sản là chiếc xe rùa vào trong vụ án là phù hợp.

Khi P đưa tài sản trộm cắp được về cất giấu tại nhà ông C bà L thì lúc này ông bà đang ngủ nên không biết việc này và P cũng không nói cho ông bà biết. Nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm.

[7]. *Về vật chứng của vụ án*: Cơ quan điều tra Công an huyện C đã thu giữ các vật chứng bao gồm: 03 (Ba) bao tải loại xác rắn màu đỏ, bên trên bao được in các dòng chữ nước ngoài, bên trong các bao đựng lúa, loại lúa Khang Dân, tổng khối lượng là 87 kg, thu của Nguyễn Hữu P; 01 (Một) chiếc xe rùa, loại 01 bánh trục dưới đáy, gồm 02 tay cầm và 02 chân trụ bằng kim loại, ở giữa trục có 01 máng chứa bằng kim loại màu xám, kích thước dài, rộng, cao lần lượt là 1,36m x 0,63m x 0,65m, đã qua sử dụng. Hiện các vật chứng nói trên đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Dương Thị D. Nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8]. *Về trách nhiệm Dân sự*: Sau khi nhận lại tài sản, chị Dương Thị D không yêu cầu Nguyễn Hữu P phải bồi thường dân sự, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[9]. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 173; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a, Điểm d Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Q, tuyên xử;

1. *Tuyên bố bị cáo*: Nguyễn Hữu P phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.
2. *Về hình phạt*: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu P 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.
3. *Về hình phạt bổ sung; trách nhiệm Dân sự; vật chứng*: Không
4. *Về án phí*: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.
6. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND, Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND, Công an, Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên
- UBND xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Xuyên
- Bị cáo; bị hại, - Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM XUYÊN
TỈNH HÀ TĨNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 20 phút ngày 15 tháng 01 năm 2025

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông, Trần Thanh H.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Bùi Quang H1 và ông Nguyễn Công D1

Tiến hành nghị án vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu P; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 10 tháng 10 năm 1988. Tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến;

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Hữu P phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về Điều luật áp dụng: Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến;

Căn cứ Điều b Khoản 1 Điều 173; Điều s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điều a, Điều d Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Q, tuyên xử;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt: Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến;

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu P 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về các vấn đề khác: Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến;

4.1. Về hình phạt bổ sung; trách nhiệm Dân sự; vật chứng: Không

4.2. Về án phí: Xử buộc bị cáo Nguyễn Hữu P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4.3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, được quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 40 phút, ngày 15 tháng 01 năm 2025.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Nơi nhận:

- TAND, VKSND, Sở tư pháp tỉnh HT
- VKSND, Công an, Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên
- Bị cáo; bị hại,
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Hương

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 29/8/2024, Nguyễn Hữu P một mình đi lang thang dọc các tuyến đường thôn T, xã C, huyện C. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đi ngang qua nhà gia đình chị Dương Thị D, sinh năm 1992, trú tại thôn T, xã C, huyện C thì P nhìn thấy ở góc phải (hướng từ ngoài cổng nhìn vào) khu vực sân phía trước nhà chị D có 03 (Ba) bao tải lúa đặt trên 01 (Một) chiếc xe rùa nên nảy sinh ý định trộm cắp số lúa trên. Nguyễn Hữu P đi lại gần khu vực cổng nhà, thấy cổng có khép cửa nhưng không khóa nên P liền mở cửa đi thẳng vào trong khu vực sân dùng hai tay đẩy chiếc xe rùa chở 03 (Ba) bao tải màu đỏ, đựng lúa Khang Dân, tổng trọng lượng 87Kg (*T mười bảy ki lô gam*) đi theo hướng cổng chính ra ngoài rồi đẩy xe rùa theo dọc đường về nhà mình gần đó để cất giấu.

Khi về đến nhà, thấy mọi người trong gia đình mình đã đi ngủ, P liền mang 03 (Ba) bao tải lúa cất giấu vào khu vực nhà ngang, nơi một mình P sinh hoạt, ngủ nghỉ. Sau đó P đẩy chiếc xe rùa nói trên đi đến để tại khu vực sân của nhà gia đình chị D rồi về nhà đi ngủ.

Đến sáng ngày 30/8/2024, sau khi ngủ dậy chị Dương Thị D phát hiện bị mất 03 (Ba) bao tải lúa để trên xe rùa, còn chiếc xe rùa để tại khu vực sân nhà của gia đình mình nên đã tiến hành tìm kiếm. Kết quả tìm kiếm không thấy, nghi ngờ bị người khác lấy trộm nên chị D làm đơn trình báo vụ việc trên đến Công an xã C, huyện C. Sau khi tiếp nhận vụ việc, Công an xã C đã tiến hành điều tra, xác minh theo quy định. Đến sáng ngày 03/9/2024, Công an xã C, huyện C triệu tập Nguyễn Hữu P lên làm việc. Tại đây, Nguyễn Hữu P đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản là 03 bao lúa của nhà chị D và tự nguyện giao nộp lại tài sản đã trộm cắp. Công an xã C, huyện C lập hồ sơ giải quyết theo vụ việc hành chính, đến ngày 26/9/2024 xác định hành vi của Nguyễn Hữu P cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” nên chuyển hồ sơ lên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C để giải quyết theo thẩm quyền. (BL số 01-06; 114-126; 135-142) .

*** Kết luận định giá tài sản:**

Kết luận định giá số 53/KL-HĐĐG ngày 04/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, xác định:

- 03 (*Ba*) bao tải loại xác rắn màu đỏ, bên trên bao được in các dòng chữ nước ngoài, giá trị còn lại là 9.000 đồng (*Chín nghìn đồng*);

- 87 (*Tám mươi bảy*) kg lúa, loại lúa Khang Dân, giá trị còn lại là 756.900 đồng (*Bảy trăm, năm mươi sáu nghìn, chín trăm đồng*).

Tổng giá trị tài sản là **765.900** đồng (*Bảy trăm, sáu mươi lăm nghìn, chín trăm đồng*) (BL số 110-112).

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C xác định Nguyễn Hữu P có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích cụ thể:

- Bản án số 14/2020/HS-ST ngày 05/05/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt Nguyễn Hữu P 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”,

theo quy định tại khoản 1, điều 173 Bộ luật hình sự và buộc Nguyễn Hữu P phải thi hành việc nộp số tiền 1.100.000 đồng (*Một triệu, một trăm nghìn đồng*) tiền thu lợi bất chính và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Hữu P chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/10/2020; xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh thì Nguyễn Hữu P chưa thi hành số tiền nộp sung công quỹ Nhà nước và tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định nên chưa được xóa án tích (BL số 73-80).

*** Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:**

Trong quá trình điều tra vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành thu giữ, tạm giữ các đồ vật, tài liệu, vật chứng sau:

+ 03 (Ba) bao tải loại xác rắn màu đỏ, bên trên bao được in các dòng chữ nước ngoài, bên trong các bao đựng lúa, loại lúa Khang Dân, tổng khối lượng là 87 kg, thu của Nguyễn Hữu P;

+ 01 (Một) chiếc xe rùa, loại 01 bánh trục dưới đáy, gồm 02 tay cầm và 02 chân trụ bằng kim loại, ở giữa trục có 01 máng chứa bằng kim loại màu xám, kích thước dài, rộng, cao lần lượt là 1,36m x 0,63m x 0,65m, đã qua sử dụng thu của chị Nguyễn Thị D2.

Hiện các vật chứng nói trên đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Dương Thị D (BL số 150-153).

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi nhận lại tài sản bị lấy trộm từ cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, chị Dương Thị D không yêu cầu bị can Nguyễn Hữu P phải bồi thường dân sự cho mình, không có yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can (BL số 144-145).

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên;

KẾT LUẬN

Khoảng 23 giờ ngày 29/8/2024, tại nhà chị Dương Thị D, sinh năm 1992, thuộc địa phận thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản, Nguyễn Hữu P là người đang có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Dương Thị D gồm: 03 (Ba) bao tải loại xác rắn màu đỏ, bên trên bao được in các dòng chữ nước ngoài, bên trong các bao đựng lúa, loại lúa Khang Dân, tổng khối lượng là 87 kg (*Tám mươi bảy ki lô gam*), với tổng trị giá **765.900** đồng (*Bảy trăm, sáu mươi lăm nghìn, chín trăm đồng*) chưa kịp tiêu thụ thì bị phát hiện và thu giữ tang vật. Trong vụ án này, chỉ một mình Nguyễn Hữu P thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

Họ và tên: Nguyễn Hữu P; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 10 tháng 10 năm 1988. Tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Chức vụ, đảng phái: Quân chúng.

Con ông: Nguyễn Hữu C - Sinh năm 1957; Nghề nghiệp: Làm ruộng

Con bà : Nguyễn Thị L - Sinh năm 1956; Nghề nghiệp: Làm ruộng

Hiện cả hai đang sinh sống và cư trú tại thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị can là con thứ bốn.

Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: 01, cụ thể: Bản án số 14/2020/HS-ST ngày 05/05/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt Nguyễn Hữu P 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự và buộc Nguyễn Hữu P phải thi hành việc nộp số tiền 1.100.000 đồng (*Một triệu, một trăm nghìn đồng*) tiền thu lợi bất chính và 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Bị can đã thi hành xong hình phạt tù ngày 20/10/2020; chưa thi hành phần thi hành án dân sự, chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Bị can bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C khởi tố, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 11/10/2024 đến nay, tại xã C, huyện C.

Hành vi trên của bị can Nguyễn Hữu P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá ...dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

b) Đã bị kết án về tội này... chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;”

Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị can được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo”, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can theo quy định tại tiết đầu điểm s, Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này có:

Tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 03 bao tải lúa đang để sẵn trên chiếc xe rùa do đó Nguyễn Hữu P đã sử dụng chiếc xe rùa làm công cụ, phương tiện đẩy 03 bao tải lúa để đưa về nhà cất giấu nhằm mục đích chiếm đoạt số lúa này. Quá trình điều tra xác định: Khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Hữu P không có ý định chiếm đoạt chiếc xe rùa này mà chỉ dùng làm phương tiện vận chuyển số lúa này đưa về nhà cất giấu nên ngay sau khi cất giấu xong số lúa trộm được thì P đã đẩy chiếc xe rùa trả lại vị trí cũ cho chủ sở hữu và chưa gây ra hậu quả đối với chiếc xe rùa, ý thức chủ quan của đối tượng hoàn toàn phù hợp với hành vi khách quan mà P thực hiện. Mặt khác, bị hại chị Dương Thị D cũng khẳng định mình chỉ bị mất trộm 03 bao tải có chứa đựng lúa bên trong, ngoài ra không mất tài sản gì thêm. Vì vậy, việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không xem xét cộng giá trị tài sản là chiếc xe rùa vào tổng trị giá tài sản mà Nguyễn Hữu P chiếm đoạt trong vụ án là phù hợp.

Hành vi của Nguyễn Hữu P sau khi chiếm đoạt 03 bao tải lúa đưa về nhà của bố mẹ đẻ là ông Nguyễn Hữu C và bà Nguyễn Thị L để cất giấu. Quá trình điều tra xác định thời điểm P đưa tài sản trộm cắp được đưa về nhà cất giấu thì ông C và bà L đã đi ngủ nên không biết việc này. Mặt khác, Nguyễn Hữu P đưa tài sản về cất giấu tại gian nhà ngang của gia đình, căn phòng này chỉ một mình P sinh hoạt tại đây, bố mẹ P ít khi qua lại căn phòng này. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không đề cập việc xử lý đối với 02 người này là có căn cứ.

QUYẾT ĐỊNH

Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, để xét xử đối với bị can **Nguyễn Hữu P**, về tội “**Trộm cắp tài sản**”, theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Kèm theo cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm tổng số bút lục, bằng tờ; đánh số từ 01 đến;
- Bản kê vật chứng;
- Danh sách những người Viện kiểm sát đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên toà./.

Nơi nhận: VIỆN TRƯỞNG

- TAND huyện Cẩm Xuyên;
- P2, P7 Viện KSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cơ quan CSĐT CA Cẩm Xuyên;
- Bị can;
- Viện trưởng;
- Lưu HSVA, HSKS, VT.

Nguyễn Văn Tiến

